

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1634/LĐT BXH-VL
V/v báo cáo tình hình lao động, việc
làm trên địa bàn

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2023

Kính gửi: Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại công văn số 3132/VPCP-KGVX ngày 04/5/2023 của Văn phòng Chính phủ về tình hình người lao động mất việc làm, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế, Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, tổ chức đại diện người sử dụng lao động tại địa phương và các sở, ngành liên quan báo cáo tình hình lao động, việc làm và đề xuất các giải pháp hỗ trợ người lao động, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn (*Phụ lục Đề cương báo cáo kèm theo*).

Đề có cơ sở báo cáo và đề xuất với Thủ tướng Chính phủ các giải pháp xử lý phù hợp, đề nghị đồng chí Giám đốc Sở quan tâm triển khai và gửi báo cáo về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (qua Cục Việc làm¹) **trước ngày 10/5/2023**./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để chỉ đạo Sở LĐT BXH);
- Cục QHĐTL (để phối hợp);
- Lưu: VT, Cục VL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Văn Thanh

¹ Chi tiết xin liên hệ Bùi Nhật Minh – chuyên viên Cục Việc làm, điện thoại: 0985843846, email: minhbn@molisa.gov.vn



Phụ lục ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình lao động, việc làm trên địa bàn

(Kèm theo công văn số 1634/LĐT BXH-VL ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

I. Tình hình lao động, việc làm trong 4 tháng đầu năm 2023

1. Tình hình chung

- Tình hình hoạt động sản xuất – kinh doanh trên địa bàn: Kết quả sản xuất, kinh doanh, so sánh với quý IV năm 2022; thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân.

- Tình hình lao động – việc làm trên địa bàn (có số liệu và so sánh với quý IV năm 2022 về lực lượng lao động, lao động có việc làm, lao động thất nghiệp, lao động mất việc làm, tuyển dụng lao động,...).

2. Tình hình lao động, việc làm trong các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã (đề nghị có số liệu và so sánh với quý IV năm 2022, nguyên nhân)

- Số doanh nghiệp, hợp tác xã bị ảnh hưởng sản xuất, kinh doanh phải cắt giảm lao động, việc làm theo loại hình và nguyên nhân.

- Tổng số lao động trong các doanh nghiệp.

- Số lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã bị ảnh hưởng tới việc làm (thôi việc, mất việc làm, giảm giờ làm, ngừng việc,...) theo ngành (dệt may, da giày, chế biến gỗ, chế biến thủy, hải sản, cơ khí,...).

3. Các giải pháp đã triển khai thực hiện

a) Các giải pháp của doanh nghiệp

b) Các giải pháp hỗ trợ của địa phương

- Giải pháp hỗ trợ kết nối cung cầu lao động (số lao động được tư vấn, giới thiệu việc làm; số lao động được kết nối việc làm thành công; số phiên giao dịch việc làm đã tổ chức).

- Các chính sách hỗ trợ lao động việc làm đã triển khai trên địa bàn (đề nghị ghi cụ thể tên chính sách đã ban hành và kết quả thực hiện).

II. Dự báo tình hình và đề xuất giải pháp

1. Dự báo tình hình

Tình hình sản xuất – kinh doanh và nhu cầu tuyển dụng, sử dụng lao động trên địa bàn trong 8 tháng tới. Tình hình doanh nghiệp, hợp tác xã thu hẹp sản xuất kinh doanh, cắt giảm lao động, việc làm (lao động mất việc làm, ngừng việc, giảm giờ làm,...). Nhu cầu tuyển dụng theo ngành, khu vực.

2. Đề xuất các giải pháp

- Giải pháp hỗ trợ cơ sở sản xuất kinh doanh

- Giải pháp hỗ trợ người lao động

- Giải pháp hỗ trợ kết nối cung – cầu lao động

- Giải pháp khác...

(Đề nghị các giải pháp cần xác định rõ đối tượng và dự kiến số lượng cụ thể)

3. Kiến nghị

a) Đối với Quốc hội, Chính phủ

b) Đối với các bộ, ngành

c) Đối với doanh nghiệp

(Đề nghị cung cấp số liệu chi tiết theo Biểu tổng hợp kèm theo)



BIỂU TỔNG HỢP

Tình hình lao động - việc làm 4 tháng đầu năm 2023 và dự kiến cả năm 2023

Kèm theo Công văn số 1634/LĐT BXH-VL ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Nội dung	Đơn vị	Thời điểm 31/12/2022	Tính đến ngày 30/04/2023	Dự kiến đến ngày 31/12/2023
I	Tình hình chung				
1	Lực lượng lao động	Người			
2	Lao động có việc làm	Người			
a	Tr.đó: Trong doanh nghiệp, hợp tác xã	Người			
b	Tr.đó: Trong khu công nghiệp, khu kinh tế	Người			
3	Lao động thất nghiệp	Người			
4	Nhu cầu tuyển dụng lao động (thống kê trong 4 tháng đầu năm 2023 và dự kiến 8 tháng cuối năm 2023)	Người	xxx		
a	Tr.đó: Nhu cầu tuyển dụng trong các doanh nghiệp	Người	xxx		
b	Tr.đó: Nhu cầu tuyển trong KCN, KKT	Người	xxx		
II	Tình hình doanh nghiệp, hợp tác xã bị ảnh hưởng sản xuất - kinh doanh phải cắt giảm lao động, việc làm				
1	Số doanh nghiệp có lao động mất việc, giảm việc và nghỉ không lương	DN			
a	Theo loại hình				
	- DN trong nước	DN			
	- DN ngoài nước	DN			
	- DN có vốn đầu tư nước ngoài	DN			
b	Theo nguyên nhân				
	- Giảm đơn hàng	DN			
	- Thiếu nguyên liệu đầu vào	DN			
	- Khác	DN			
2	Tổng số lao động sử dụng trong doanh nghiệp	Người			
3	Số lao động bị ảnh hưởng việc làm (thống kê trong 4 tháng đầu năm 2023 và dự kiến 8 tháng cuối năm 2023)	Người	xxx		
a	Lao động thôi việc, mất việc làm	Người	xxx		
Theo ngành	- Dệt may	Người	xxx		
	- Da giày	Người	xxx		
	- Sản xuất linh kiện và sản phẩm điện tử	Người	xxx		
	- Chế biến thủy, hải sản	Người	xxx		
	- Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa	Người	xxx		
	- Khác	Người	xxx		
b	Lao động giảm giờ làm	Người	xxx		
Theo ngành	- Dệt may	Người	xxx		
	- Da giày	Người	xxx		
	- Sản xuất linh kiện và sản phẩm điện tử	Người	xxx		
	- Chế biến thủy, hải sản	Người	xxx		
	- Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa	Người	xxx		
	- Khác	Người	xxx		

STT	Nội dung	Đơn vị	Thời điểm 31/12/2022	Tính đến ngày 30/04/2023	Dự kiến đến ngày 31/12/2023
c	Lao động ngừng việc, nghỉ không lương	Người	xxx		
Theo ngành	- Dệt may	Người	xxx		
	- Da giày	Người	xxx		
	- Sản xuất linh kiện và sản phẩm điện tử	Người	xxx		
	- Chế biến thủy, hải sản	Người	xxx		
	- Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa	Người	xxx		
	- Khác	Người	xxx		
d	Lao động tạm hoãn Hợp đồng lao động	Người	xxx		
Theo ngành	- Dệt may	Người	xxx		
	- Da giày	Người	xxx		
	- Sản xuất linh kiện và sản phẩm điện tử	Người	xxx		
	- Chế biến thủy, hải sản	Người	xxx		
	- Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa	Người	xxx		
	- Khác	Người	xxx		
đ	Các hình thức khác	Người	xxx		
Theo ngành	- Dệt may	Người	xxx		
	- Da giày	Người	xxx		
	- Sản xuất linh kiện và sản phẩm điện tử	Người	xxx		
	- Chế biến thủy, hải sản	Người	xxx		
	- Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa	Người	xxx		
	- Khác	Người	xxx		

(Ghi chú: Không ghi số liệu vào các ô đánh dấu xxx)